

Bản án số: **260/2024/HS - ST**

Ngày: 23/10/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bà Hoàng Thị T

Các Hội thẩm nhân dân

Ông Nguyễn Sơn H

Bà Bùi Thị Bích V

Thư ký ghi biên bản phiên tòa

Bà Hoàng Thị Bích H

Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai – Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn C - Kiểm sát viên.

Ngày 23/10/2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 256/2024/HSST ngày 07/10/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 264/2024/QĐXXST-HS ngày 10/10/2024, đối với các bị cáo có lý lịch như sau:

1. Họ và tên: **Vũ Tuấn A**, sinh năm 1977

HKTT: Tổ 10, phường H, quận H, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Viết T (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị C (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Lan H; Con: 01 con sinh năm 2003. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: 01 tiền sự năm 2011 (đã hết thời hiệu).

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 25/6/2024, hiện đang tạm giam tại Trại giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Lò Văn H**, sinh năm 1994

Nơi thường trú: Bản Huồi H, xã Thanh X, huyện Điện B, tỉnh Điện B; Nơi ở: Không có nơi ở cố định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn T; Con bà: Lò Thị X; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án số 213/2018/HS-ST ngày 02/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 20 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã xoá án tích).

- 02 tiền sự năm 2016, 2018 (đã hết thời hiệu).

Bị cáo bị quả tang ngày 24/6/2024, hiện đang tạm giam tại Trại giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

3. Họ và tên: **Lò Văn X**, sinh năm 1988

HKTT: Bản Cha, xã Thanh A, huyện Điện B, tỉnh Điện B; Nơi ở: Không có nơi ở cố định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn X; (đã chết); Con bà: Lò Thị Á (đã chết); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị quả tang ngày 24/6/2024, hiện đang tạm giam tại Trại giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn X: Bà Hồ Bích P – Trợ giúp viên pháp lý Chi nhánh trợ giúp Pháp lý số 3 - Trung tâm trợ giúp Pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị Lan H, sinh năm 1981; Nơi thường trú: Tổ 10, phường Hoàng L, quận H, Hà Nội (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 40 phút ngày 24/06/2024, tổ công tác Đội CSĐTTP về ma túy - Công an quận Hoàng Mai làm nhiệm vụ tại khu vực Bến xe Nước Ngầm đường Ngọc Hồi, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội phát hiện bắt quả tang Lò Văn H và Lò Văn X có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ của Lò Văn H : 01 gói giấy bạc kích thước (1 x 2) cm bên trong chứa chất bột màu trắng, bên ngoài quấn băng dính màu đen, bọc ngoài cùng giấy bạc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen và số tiền 60.000 đồng; Thu giữ của Lò Văn X 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu xanh. Tại chỗ, H và X khai nhận số ma túy cơ quan Công an vừa thu giữ do H và X góp tiền mua về để cùng nhau sử dụng. H vừa mua được gói ma túy trên của Vũ Tuấn A ở ngõ 1395 Giải Phóng, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội. Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng đưa H và X về trụ sở làm rõ. Ngày 25/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàng Mai đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Tuấn A ở tổ 10, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội, phát hiện và thu giữ:

Tại khu vực dưới mặt sàn giữa nhà có 01 (một) hộp kim loại hình tròn đường kính khoảng 18cm, cao 8cm bên trong hộp có: 01 (một) túi nilon kích thước (5x9) cm bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 (một) gói giấy bạc kích thước (1x1) cm bên trong chứa chất bột màu trắng, bên ngoài gói được quấn băng dính màu đen; 02 (hai) túi nilon kích thước mỗi túi (5x9) cm bên trong có dính chất bột màu trắng; 02 (hai) túi nilon kích thước mỗi túi (3,5 x 6) cm bên trong có dính chất bột màu trắng; 01 (một) cân điện tử màu đen nhãn hiệu Pocket Scale; 01 (một) dao lam; 01 (một) ống nhựa màu đen dài khoảng 5 cm; 01 (một) mảnh giấy bạc kích

thuốc (22 x 10) cm; 01 (một) cuộn băng dính màu đen; Tại khu vực giường ngủ có 01 (một) hộp thuốc bằng giấy nhãn hiệu Alphachy motrypsin bên trong có chứa 01 (một) túi nilon kích thước (5 x 9) cm bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony, bên trong lắp sim số 0915143877. Cùng ngày 25/6/2024, Cơ quan CSĐT – Công an quận Hoàng Mai bắt khẩn cấp Vũ Tuấn A .

Tại kết luận giám định số 4857/KL-KTHS, ngày 03/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc (bên ngoài quấn băng dính màu đen, ngoài cùng bọc giấy bạc) là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,558 gam;

Tại kết luận giám định số 4867/KL-KTHS ngày 04/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Heroin, khối lượng 13,915 gam.

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc, ngoài quấn băng dính màu đen là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,245 gam.

- Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilông (để trong 01 hộp thuốc nhãn hiệu Alphachy motrypsin) là ma túy loại Heroin, khối lượng 12,082 gam

- 02 túi nilông kích thước mỗi túi (5 x 9)cm; 02 túi nilông kích thước mỗi túi (3,5 x 6)cm; 01 cân điện tử màu đen nhãn hiệu Pocket Scale, 01 dao lam, 01 ống nhựa màu đen dài 5cm đều có dính ma túy loại Heroin.

- 01 cuộn băng dính màu đen; 01 mảnh giấy bạc kích thước (22 x 10)cm đều không dính chất ma túy;

Tại Cơ quan điều tra các bị can Lò Văn H , Lò Văn X và Vũ Tuấn A khai nhận: Ngày 24/06/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên H và X rủ nhau cùng góp tiền, mỗi người 500.000 đồng đi mua ma túy. Do H chưa có tiền nên X sẽ ứng 1.000.000 đồng để mua ma túy. Khoảng 15 giờ 25 phút cùng ngày, H dùng điện thoại nhãn hiệu Redmi bên trong lắp sim số 0967304194 gọi vào số điện thoại 0915143877 của Vũ Tuấn A để hỏi mua 1.000.000 đồng tiền ma túy heroin, Vũ Tuấn A đồng ý. Sau đó, H và X bắt xe buýt đến khu vực đường Giải Phóng gần Bến xe Nước Ngầm thuộc phường Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội. Khi đến nơi, H gọi điện thoại cho Vũ Tuấn A thì Tuấn Anh yêu cầu H chuyển tiền mua ma túy vào số tài khoản 0915143877 ngân hàng MB Bank mang tên “VU TUAN ANH”. X đưa cho H 1.000.000 đồng (gồm 02 tờ tiền, mệnh giá mỗi tờ 500.000 đồng), H đi vào cửa hàng điện thoại ở số 1379 Giải Phóng, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội nhờ chị Nguyễn Hà Giang (Sinh năm 2004; trú tại: Thọ Xuân, Thọ Xương, Thanh Hóa) chuyển giúp 1.000.000 đồng (một triệu đồng) vào số tài khoản 0915143877 cho Vũ Tuấn A , H trả tiền mặt cho chị Giang. Sau khi chuyển tiền xong, H nhắn tin cho Vũ Tuấn A là “Được chưa Anh ơi”, Tuấn Anh gọi điện thoại lại cho H xác nhận đã nhận được tiền và chỉ dẫn H đi vào trong ngõ 1395 Giải Phóng để lấy ma túy. Vũ Tuấn A chỉ chỗ cất giấu ma túy ở dưới my cửa sổ phía sau nhà dân. H và X đi bộ đến đầu

ngõ 1395 Giải Phóng, X đứng chờ ở đầu ngõ, còn H đi bộ vào trong ngõ đến chỗ cửa sổ nhà dân. Theo hướng dẫn của Tuấn Anh, H sờ tay phải vào mặt dưới my cửa sổ thì thấy gói ma túy được dán bằng băng dính màu đen, H lấy gói ma túy cất vào bên trong túi quần sau bên phải H đang mặc rồi quay lại chỗ X đang đứng chờ và nói với X đã lấy được ma túy. Sau đó, H và X đi bộ về khu vực bến xe Nước Ngầm để tìm nơi sử dụng thì bị cơ quan công kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng như đã nêu trên. Lời khai nhận của các bị can phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Nguồn gốc số ma túy thu giữ của Vũ Tuấn A là do Vũ Tuấn A mua của một người không quen biết vào sáng ngày 24/6/2024 tại khu vực bến xe Nước Ngầm với giá 5.000.000 đồng rồi mang về cất giữ và không nói cho ai biết. Mục đích mua ma túy về Tuấn Anh định sẽ chia nhỏ thành các gói ma túy heroine, gói bằng giấy bạc và có quần băng dính bên ngoài rồi bán lại cho con nghiện với giá mỗi gói từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng. Đến chiều ngày 24/6/2024, Vũ Tuấn A bán được 01 gói ma túy cho Lò Văn H với giá 1.000.000 đồng. Số ma túy còn lại Vũ Tuấn A chưa kịp bán thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt giữ.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Vũ Tuấn A do không xác định được nhân thân, nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen bên trong lắp sim số 0967304194 thu giữ của Lò Văn H ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sony bên trong lắp sim số 0915143877, 02 túi ni lông kích thước mỗi túi (5 x 9)cm, 02 túi ni lông kích thước mỗi túi (3,5 x 6)cm, 01 cân điện tử màu đen nhãn hiệu pocket Scale, 01 dao lam, 01 ống nhựa màu đen dài 5cm đều có dính ma túy loại Heroin; 01 cuộn băng dính màu đen; 01 mảnh giấy bạc kích thước (22 x 10)cm thu giữ của Vũ Tuấn A đều liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu xanh thu giữ của Lò Văn X và số tiền 60.000 đồng (sáu mươi nghìn đồng) thu giữ của Lò Văn H không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng, Cơ quan điều tra thu giữ của chị Nguyễn Thị Lan H – là vợ của Vũ Tuấn A. Ngày 10/8/2024, chị H đã nộp thay cho Vũ Tuấn A số tiền bán ma túy 1.000.000 đồng, chị H không yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Đối với Nguyễn Hà Giang khi được H nhờ chuyển số tiền 1.000.000 đồng cho Tuấn Anh, chị Giang không biết là tiền gì nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai không có căn cứ xử lý đối với Nguyễn Hà Giang.

Đối với Nguyễn Thị Lan H – là vợ của Vũ Tuấn A, việc Vũ Tuấn A bán ma túy chị H không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai không có căn cứ xử lý.

Toàn bộ số vật chứng đã thu giữ nêu trên, được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, để chờ quyết định xử lý.

Cáo trạng số 255/CT-VKSHM ngày 04/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố bị cáo Vũ Tuấn A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lò Văn H , Lò Văn X về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, các bị cáo đều thừa nhận bị truy tố là đúng người, đúng tội, khi được nói lời sau cùng các bị cáo xin HĐXX cho hưởng mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội sớm trở về với gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng đã nêu, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, nhân thân của các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Tuấn A từ 12 năm đến 13 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 25/6/2024. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 20 đến 24 tháng tù; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự bị cáo Lò Văn X từ 18 đến 22 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2024.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) bao niêm phong bên trong có 01 gói giấy bạc, bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroin khối lượng 0,558gam; 01 hộp niêm phong bên trong có 26,242gam ma túy Heroin; 01 cân điện tử màu đen hãn hiệu Pocket Scale; 01 dao lam; 01 ống nhựa màu đen dài khoảng 5cm; 01 mảnh giấy bạc kích thước (22x10)cm và các túi nilong; 01 cuộn băng dính màu đen.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen, bên trong lắp sim số 0967304194 (đã qua sử dụng) của bị cáo Lò Văn H ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony, bên trong lắp sim số 0915143877 (đã qua sử dụng) của bị cáo Vũ Tuấn A ;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000đồng của bị cáo Vũ Tuấn A do phạm tội mà có.

- Trả lại bị cáo Lò Văn X 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu đen, bên trong lắp sim số 0878609300 (đã qua sử dụng).

- Trả lại bị cáo Lò Văn H số tiền 60.000đồng.

Các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt tiền, bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn X nêu quan điểm: Đồng ý với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai đối với bị cáo Lò Văn X . Bị cáo Lò Văn X là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, không biết đọc, biết viết nên nhận thức pháp luật hết sức hạn chế, không có vợ con, bố mẹ đã mất. Quá trình điều tra và tại phiên toà thành khẩn khai báo,

ăn năn hối cải, đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm khuyết điểm của mình, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng.

Các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo nhận tội, không người tham gia tố tụng nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ là hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt:

Tại phiên tòa các bị cáo công nhận nội dung bản cáo trạng đã nêu là đúng. Qua xét hỏi và tranh luận các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người liên quan, phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 17 giờ 40 phút ngày 24/06/2024, tại khu vực Bến xe Nước Ngầm đường Ngọc Hồi, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai các bị cáo Lò Văn H và Lò Văn X có hành vi tàng trữ trái phép 0,558 gam ma túy loại Heroine mục đích sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang. Nguồn gốc số ma túy thu giữ của bị cáo H, X là do cả hai cùng thống nhất rủ nhau mỗi người góp 500.000đồng để mua ma túy cùng sử dụng. Do H chưa có tiền nên X ứng trước và đưa cho H 1.000.000đồng, H liên lạc với bị cáo Vũ Tuấn A để mua ma túy. Sau đó cả hai bắt xe Bus từ Phú Xuyên lên khu vực đường Giải Phóng, H đã vào cửa hàng bán điện thoại di động số 1379 đường Giải Phóng và nhờ chị Nguyễn Hà Giang là nhân viên bán hàng chuyển khoản số tiền 1.000.000đồng đến tài khoản của Tuấn Anh. Sau khi bị cáo Tuấn Anh nhận được tiền 1.000.000đồng mua ma túy của H từ tài khoản của tên Nguyễn Hà Giang chuyển đến, Tuấn Anh đã bán số ma túy cho H bằng hình thức dán gói ma túy ở dưới my cửa sổ nhà đối diện trường mẫu giáo trong ngõ 1359 đường Giải Phóng và bảo H đến lấy. Ngoài ra Vũ Tuấn A còn có hành vi tàng trữ trái phép 26,242 gam ma túy loại Heroin tại nhà của mình ở tổ 10, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội với mục đích để bán lại cho các đối tượng nghiện kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai phát hiện bắt giữ. Do vậy, hành vi của bị cáo Vũ Tuấn A đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Lò Văn H , Lò Văn X cấu thành tội “Tàng

trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố các bị cáo để xét xử theo tội danh đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, làm gia tăng tệ nạn ma túy và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Các bị cáo đều là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi, phạm tội với lỗi cố ý.

Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo H, X đều là người dân tộc thiểu số. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo X là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, không biết đọc, biết viết, nhận thức pháp luật hạn chế nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về nhân thân, bị cáo H có 01 tiền án, 02 tiền sự đều đã được xóa; Bị cáo Tuấn Anh có 01 tiền sự cai nghiện bắt buộc đã hết thời hiệu, tuy nhiên cả hai bị cáo này đều không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà vẫn thực hiện hành vi phạm tội, điều này thể hiện các bị cáo là người coi thường pháp luật. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo phòng ngừa chung cho xã hội.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) bao niêm phong bên trong có 01 (một) gói giấy bạc kích thước (1x2)cm bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroin khối lượng 0,558gam; 01 hộp niêm phong bên trong có 26,242gam ma túy loại Heroin; 01 (một) cân điện tử màu đen hãn hiệu Pocket Scale; 01 (một) dao lam; 01 (một) ống nhựa màu đen dài khoảng 5cm; 01 (một) mảnh giấy bạc kích thước (22x10)cm và các túi nilong; 01 (một) cuộn băng dính màu đen.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen, bên trong lắp sim số 0967304194 (đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo Lò Văn H ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony, bên trong lắp sim số 0915143877 (đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo Vũ Tuấn A , xét thấy có liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 1.000.000đồng của bị cáo Vũ Tuấn A do phạm tội mà có, chị Nguyễn Thị Lan H là vợ Tuấn Anh đã nộp thay, xét thấy có liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu đen, bên trong lắp sim số 0878609300 (đã qua sử dụng) thu giữ của Lò Văn X , xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo X .

- Đối với số tiền 60.000đồng thu giữ của Lò Văn H , xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại bị cáo H.

[5] Các vấn đề khác:

Đối với chị Nguyễn Thị Lan H đã nộp thay cho Vũ Tuấn A số tiền bán ma túy 1.000.000đồng, chị H không yêu cầu đề nghị gì về dân sự nên không xét.

Đối với Nguyễn Hà Giang khi được H nhờ chuyển số tiền 1.000.000 đồng cho Tuấn Anh, chị Giang không biết là tiền gì nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai không có căn cứ xử lý.

Đối với Nguyễn Thị Lan H là vợ của Vũ Tuấn A , việc Vũ Tuấn A bán ma túy chị H không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai không có căn cứ xử lý.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố: Bị cáo **Vũ Tuấn A** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo: **Vũ Tuấn A 13** (mười ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/6/2024.

2/ Tuyên bố bị cáo **Lò Văn H , Lò Văn X** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lò Văn H **16** (mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2024.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lò Văn X **15** (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2024.

3/ Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) bao niêm phong bên trong có 01 (một) gói giấy bạc kích thước (1x2)cm, bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroin khối lượng 0,558gam; 01 hộp niêm phong bên trong có 26,242gam ma túy Heroin; 01 (một) cân điện tử màu đen hãn hiệu Pocket Scale; 01 (một) dao lam; 01 (một) ống nhựa màu đen dài khoảng 5cm; 01 (một) mảnh giấy bạc kích thước (22x10)cm và các túi nilong; 01 (một) cuộn băng dính màu đen.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen, bên trong lắp sim số 0967304194 (đã qua sử dụng) của bị cáo Lò

Văn H ; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sony, bên trong lắp sim số 0915143877 (đã qua sử dụng) của bị cáo Vũ Tuấn A.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000đồng của bị cáo Vũ Tuấn A theo biên lai thu tiền số 0011306 ngày 12/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai.

- Trả lại cho bị cáo Lò Văn H số tiền 60.000đồng, theo biên lai thu tiền số 0011311 ngày 19/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai.

- Trả lại cho bị cáo Lò Văn X : 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu đen, bên trong lắp sim số 0878609300 (đã qua sử dụng).

Hiện các vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/10/2024.

4/ Án phí và quyền kháng cáo:

Áp dụng: Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 336, Điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, danh mục án phí kèm theo.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- Công an quận Hoàng Mai;
- Chi cục THADS quận Hoàng Mai;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị T